TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 07/9/2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phùng Thị Khánh Vân

- Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Rư - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 283/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018 về việc: *"Yêu cầu ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/ QĐST – HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 58/2018/QĐST – HNGĐ ngày 17/8/2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: bà Bạch Thị H, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT.

Bị đơn: ông Ngô Anh K, sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 6 năm 2018, bản khai, các biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Bạch Thị H trình bày:

* Về hôn nhân: Bà Bạch Thị H và ông Ngô Anh K chung sống với nhau vào năm 2008; có đăng ký kết hôn UBND xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; có tổ chức lễ cưới và được sự đồng ý của hai bên gia đình, hôn nhân là

hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn Bà H và ông K có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm.

Sau khi kết hôn, Bà H và ông K chung sống rất hạnh phúc, đến đầu năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay. Bà H đã một lần làm đơn yêu cầu xin ly hôn với ông K nhưng ba mẹ của ông K và ông K yêu cầu Bà H rút đơn về, để ông K có cơ hội sửa đổi lỗi lầm và vợ chồng chung sống với nhau nuôi dạy con cái.

Tuy nhiên, sau khi Bà H rút đơn về thì ông K chỉ thực hiện lời hứa được một thời gian ngắn, sau đó thì ông K vẫn chứng nào tật đó. Từ cuối năm 2017 cho đến nay Bà H và ông K đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về tình cảm cũng như kinh tế, mặc dù Bà H và ông K vẫn sống chung một nhà.

Từ khi sống ly thân cho đến nay, Bà H cũng đã khuyên nhũ ông K sửa đổi nhưng ông K vẫn không chịu sửa đổi. Đã rất nhiều lần ông K đánh đuổi mẹ con Bà H trong lúc đêm khuya.

Nay Bà H xét thấy tình cảm vợ chồng giữa Bà H và ông K không còn, mục đích hôn nhân giữa Bà H và ông K không đạt được nên Bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà H được ly hôn với ông Ngô Anh K.

Về con chung: Bà Bạch Thị H và ông Ngô Anh K có 03 con chung là Ngô Thị Phương T, sinh ngày: 20/01/2005; Ngô Thị Phương L, sinh ngày 20/9/2009 và Ngô Hà Phương N, sinh ngày: 24/10/2012. Bà H có nguyện vọng nuôi dưỡng cả 03 con chung và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H yêu cầu Tòa án để cho Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H yêu cầu Tòa án để cho Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với ông Ngô Anh K, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng, cụ thể như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về việc mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử để ông K thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông K đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung, giao cả 03 con chung cho Bà H nuôi dưỡng, Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và

nợ chung, Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về thẩm quyền*: Nguyên đơn là bà Bạch Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ngô Anh K, đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Bạch Thị H đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn, ông Ngô Anh K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Xét thấy, bà Bạch Thị H và ông Ngô Anh K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Trước khi kết hôn Bà H và ông K có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, hôn nhân là tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc.

Sau khi kết hôn, Bà H và ông K chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; Bà H đã một lần làm đơn để yêu cầu ly hôn với ông K nhưng sau đó rút về vì muốn tạo điều kiện cho ông K sửa đổi những lỗi lầm của ông K trước đây nhưng không được. Từ đầu năm 2017 đến nay, Bà H và ông K đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về mặt tình cảm cũng như kinh tế, mặc dù vợ chồng vẫn sống chung một nhà.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, theo Bà H trình bày là do vợ chồng bất đồng bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ông K là chồng nhưng không lo làm ăn, suốt ngày chỉ rượu chè, bài bạc rồi về kiếm chuyện gây gỗ đánh đập vợ con. Việc này Bà H đã cố gắng khuyên nhũ nhiều lần nhưng không được.

[4] Qua xác minh tại địa phương cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa Bà H và ông K không thể kéo dài thêm được nữa, nếu Bà H yêu cầu ly hôn thì cũng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Trong thời gian Bà H và ông K sống tại địa phương thì

vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cải vã nhau. Ông Sang không lo làm ăn suốt ngày chỉ biết ăn chơi, địa phương hiện nay đang nghi vấn ông K sử dụng ma túy nên đang theo dõi.

[5] Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng Bà H và ông K đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà H đối với ông K.

[6] *Về con chung:* Bà Bạch Thị H và ông Ngô Anh K có 03 con chung là Ngô Thị Phương T, sinh ngày: 20/01/2005; Ngô Thị Phương L, sinh ngày 20/9/2009 và Ngô Hà Phương N, sinh ngày: 24/10/2012. Xét thấy, Con chung đang ở cùng với Bà H và ông K nhưng ông K không có nghề nghiệp ổn định và thu nhập ổn định. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay ông K là đối tượng nghiện ma túy. Nên giao cả ba con chung cho ông K nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo sự phát triển toàn diện của con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Về yêu cầu cấp dưỡng, Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[7] *Về tài sản chung*: Bà H yêu cầu Tòa án để cho Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về nợ chung:* Bà H yêu cầu Tòa án để cho Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí:* Bà Bạch Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bạch Thị H, bà Bạch Thị H được ly hôn với ông Ngô Anh K.

2. *Về con chung*: Bà Bạch Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung là Ngô Thị Phương T, sinh ngày: 20/01/2005; Ngô Thị Phương L, sinh ngày 20/9/2009 và Ngô Hà Phương N, sinh ngày: 24/10/2012 đến tuổi trưởng thành. Bà H

tự nguyện không yêu cầu ông Ngô Anh K phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung*: tài sản chung Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về nợ chung:* nợ chung Bà H và ông K tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

5. *Về án phí*:

Bà Bạch Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002908 ngày 13/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Bạch Thị H đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy